

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2018/HS- ST**
Ngày 7- 5- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Hoàng Phúc,

2/ Bà Nguyễn Thị Mến.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thái Thoại- Kiểm sát Viên.

Ngày 7 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS, ngày 02/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 23/4/2018, đối với bị cáo:

Phạm Đình H, sinh năm 1993, tại: Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn 2, xã SN, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Đình Hoa và bà Trần Thị Tình; chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện đang tại ngoại; có mặt.

-Bị hại: **Phan Hoàng Thanh V**, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn 1, xã MP, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

-Người làm chứng: Châu Ngọc H1- Có mặt; Mai Văn T- Vắng mặt; Lê Đình C – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 3/7/2017, Phạm Đình H, sinh năm 1993 chở Châu Ngọc H1, sinh năm 1992 đi từ xã SN về xã MP, khi đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã MP thì H phát hiện trước sân nhà của Phan Hoàng Thanh V, sinh 1988 có dựng một xe Honda Air Blade biển số 86B8-249.28 đang cắm sẵn chìa khóa

trên xe, không có người trông coi, nên chỉ cho H1 và nói H1 vào dắt trộm chiếc xe trên thì H1 đồng ý. H dừng xe lại ở ngoài đường canh chừng, còn H1 đi vào dắt chiếc xe máy trên ra đường nổ máy rồi điều khiển xe chạy đến nhà nghỉ Khánh Vinh (thuộc khu phố 8, thị trấn Võ Xu) H mang xe của H vào gửi rồi lên xe do H1 vừa trộm cắp được chạy đến Thành phố Hồ Chí Minh. H1 gọi điện thoại cho Mai Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn 2, xã MP đề nhờ T bán giúp chiếc xe thì T đồng ý và hẹn sáng ngày hôm sau gặp nhau. Sáng ngày 04/7/2017, T đến gặp H và H1 tại khu vực quận Thủ Đức. Tại đây, T hỏi nguồn gốc chiếc xe máy thì H1 bảo xe do mới trộm cắp được, qua xem giấy tờ xe phát hiện đây là xe của Phan Hoàng Thanh V vợ của Trịnh L bạn của T, nên T nói H1 trả lại, thì H1 và H đồng ý. T điện thoại báo cho Trịnh L bạn của T biết nên L nhờ Lê Đình C sinh năm 1996, trú tại thôn 1, xã MP (đang đi làm tại Thành phố Hồ Chí Minh) liên hệ với T để nhận lại xe. Lê Đình C đã liên lạc với T và H1 nhận lại xe, sau đó đem xe về xã MP trả lại xe cho vợ chồng Trịnh L.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội Phạm Đình H đã bỏ trốn khỏi địa phương, trong dịp tết nguyên đán Mậu Tuất mới về địa phương được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Đức Linh mời làm việc và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG ngày 31/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 xe máy, nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đen, biển số 86B8-249.28 có giá trị là 30.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 16/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 02/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Phạm Đình H ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, giữ nguyên Cáo trạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, Bộ luật hình sự năm 1999, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 đến 30 tháng.

-Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo biết nhận sai trái, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Điều luật Bộ luật hình sự được áp dụng: Do hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực, nên áp dụng Bộ luật hình sự này để giải quyết. Mặc dù Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bị hại, nhưng bị hại vẫn vắng mặt tại phiên tòa, hơn nữa việc vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến xét xử vụ án, nên xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Hành vi của bị cáo: Qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, phù hợp nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Đ, đã kết luận được: Vì mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 3/7/2017 bị cáo Phạm Đình H và Châu Ngọc H1 đã lén lút trộm chiếc xe Honda hiệu Air blade, biển số 86B8- 249.28, trị giá 30.000.000 đồng, của Phan Hoàng Thanh V đang dựng trước nhà thuộc thôn 1, xã MP, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, thuộc khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Việc phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm cho nhân dân lo lắng, không yên tâm trong việc quản lý và bảo vệ tài sản của mình. Trong vụ án này bị cáo là người phát hiện ra tài sản của bà V đang dựng trước nhà và đề xướng việc phạm tội- Bị cáo chỉ cho Châu Ngọc H1 và nói H1 vào trộm xe; còn bị cáo đứng xe ngoài đường đứng canh giới; sau khi chiếm đoạt tài sản cùng H1 đưa xe đi tiêu thụ. Việc không tiêu thụ được tài sản trộm cắp là do Mai Văn T phát hiện ra tài sản của người quen, nên không đem bán mà yêu cầu bị cáo trả lại cho chủ sở hữu là nằm ngoài dự định của bị cáo. Do đó, cần phải xử phạt để răn đe, giáo dục bị cáo; phòng chống phạm tội tương tự có thể xảy ra ở địa phương.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy áp dụng điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù và cho hưởng án treo, với thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng là phù hợp.

Xét thấy bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, có nhân thân tốt, nơi cư trú ổn định, sau khi nghe T đề nghị trả lại xe cho chủ sở hữu thì bị cáo đồng ý, nên chưa gây ra hậu quả gì, nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo là được.

[5] Về Hành vi của Châu Ngọc H1, vật chứng, trách nhiệm dân sự đã được giải quyết trong Bản án số 65/2017/HSST ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, nên không phải xem xét.

[6] Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa truy tố bị cáo về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, mức hình phạt và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn là có căn cứ. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực, nên Viện kiểm sát áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 là chưa đúng tinh thần của khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Bởi các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều kiện cho hưởng án treo Viện kiểm sát đề nghị đều có quy định trong Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó chỉ cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 là đảm bảo và đúng pháp luật.

[7] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, Kiểm sát viên: Kể từ khi phát hiện hành vi phạm tội cho đến khi

ban hành kết luận điều tra, Cơ quan điều tra, Điều tra viên ban hành các văn bản tố tụng đúng thẩm quyền, đúng thời hạn và đúng trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự; thực hiện các hoạt động điều tra đúng luật định. Đối với Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình giám sát các hoạt động ở giai đoạn điều tra thực hiện đúng thẩm quyền. Trong giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên ban hành Cáo trạng và nhưng văn bản tố tụng khác đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục tố tụng. Trong giai đoạn điều tra, truy tố không có sự khiếu nại gì.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Tuyên bố: Phạm Đình H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Phạt: Phạm Đình H 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án: 7/5/2018.

Giao Phạm Đình H cho UBND xã SN, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Phạm Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (7/5/2018), bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo tại phiên tòa).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh
- VKSND, Cơ quan điều tra Công an huyện
- CQTHAHS – Công an huyện
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận
- Chi cục THADS huyện Đức Linh
- Bị cáo, người bị hại, người bào chữa (nếu có)
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Văn Thái

